TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẤT ĐỎ** **TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày: 19-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẤT ĐỎ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Xuân Thu.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hà
Ông Trần Thanh Tùng

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trương Thị Hoàn– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Minh Quế – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Đình T, sinh năm: 1985 tại tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 8 ấp N, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu; chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định, nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình C, sinh năm: 1954 và bà Trần Thị C, sinh năm: 1956; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em; bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo có vợ Lê Thị Bích T sinh năm 1991, hiện đã ly hôn, bị cáo có con tên Trần Lê Mỹ N, sinh năm 2010.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 06/12/2017, bị Toà án nhân nhân thành phố Bà Rịa xử phạt 09 tháng tù về tội "Bắt người trái pháp luật" và 03 năm 06 tháng tù về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ". Chấp hành xong ngày 30/01/2021.

Nhân thân: Ngày 15/8/2013, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Bà Rịa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma Ty. Chấp hành xong ngày 09/8/2015.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2021, chuyển tạm giam ngày 06/01/2022 (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông M Thanh C, sinh năm 1986, địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 28/01/2022, tại chòi lá phía sau trong quán Suối Tre thuộc khu phố Thanh Long, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất đỏ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Công an huyện Đất Đỏ phối hợp với Công an thị trấn Đất Đỏ, kiểm tra bắt quả tang Trần Đình T (sinh năm: 1985, trú ấp N xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) cất giấu dưới mái che trong chòi lá 01 gói nylon màu trắng, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt (T khai nhận là ma tuý đá) T mua về để sử dụng nên lực lượng Công an đã lập biên bản.

Tài liệu, đồ vật thu giữ của T: 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ nhạt (imei: 352892104187095). (BL 35)

Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên vào khoảng 05 giờ ngày 28/12/2021, T dùng điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ nhạt gọi điện thoại cho người đàn ông tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 500.000 đồng ma Ty, B đồng ý bán. T bắt xe ôm đi xuống khu vực Bến Đình, thành phố Vũng Tàu để gặp B lấy 01 gói nylon hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt rồi T đưa cho B số tiền 500.000 đồng, sau đó T tiếp tục đi xe ôm về lại nhà mình ở ấp N, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. Đến 14 giờ cùng ngày, T rủ M Thanh C (sinh năm: 1985; trú ấp B, xã H, thành phố B, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu) đi uống cà phê tại quán Suối Tre ở khu phố Thanh Long, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, C đồng ý nên C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Enioy, màu đen biển số 72V2-0004 cùng T đi uống cà phê. Tại quán Suối Tre, T cất giấu 01 gói ma Ty T mua được dưới mái che trong chòi lá cuối cùng, T chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ tang vật như đã nêu trên. Công an đã thu giữ của C 01 xe mô tô nhãn hiệu Enioy, màu đen biển số 72V2-0004. (BL 36, 67 đến 75).

Tại Bản kết luận giám định số 48/KLGĐ-PC09-Đ2-MT ngày 31/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: "Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an thị trấn Đất Đỏ, Công an huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay màu đỏ ghi "trỏ trái, trỏ phải – Trần Đình T", cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Dương Văn Thìn, Võ Thị Thu M, Nguyễn Đình H, Lê Minh T, M Thanh C, gửi đến giám định có khối lượng là 0,3210 gam, là ma Ty, loại Methamphetamine". (BL 32).

Methamphetamine là chất ma Ty không được sử dụng quy định tại danh mục số II Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ (Số thứ tự: 323) quy định các danh mục chất ma Ty và tiền chất.

* Xử lý tài sản, tang vật của vụ án:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Enioy, màu đen biển số 72V2-0004 là tài sản hợp pháp của anh M Thanh C. Ngày 28/12/2021, T rủ C đi uống cà phê nên C đồng ý, C không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma Ty. Ngày 27/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ trả lại xe cho anh C. (BL 37, 38).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã chuyển 01 phong bì màu vàng số 48 ngày 31/12/2021 (ma Ty đã được sử dụng hết trong quá trình giám định) được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan M; Thượng tá Nguyễn Đức Thọ - Phó Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ nhạt

(imei: 352892104187095), đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ để lưu giữ chờ xử lý.

Trần Đình T đã bị kết án chưa được xoá án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên áp dụng tình tiết tăng nặng là "Tái phạm". Trong quá trình điều tra, T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKSĐĐ ngày 25/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ đã truy tố bị cáo Trần Đình T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố sau khi tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trần Đình T từ 18 đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ nhạt, số imei: 35289210418709; tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu vàng số 48 ngày 31/12/2021 (Ma Ty đã được sử dụng hết trong quá trình giám định) được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan M; Thượng tá Nguyễn Đức T - Phó Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai. Có chữ ký Lê Minh T, Nguyễn Đình H, M Thanh C.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Đất Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đất Đỏ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 28/12/2021, tại quán Suối Tre thuộc khu phố Thanh Long, thị trấn Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Trần Đình T có hành vi tàng trữ trái phép 0,3210 gam ma Ty, loại Methaphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Đất Đỏ phối hợp với Công an thị trấn Đất Đỏ bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Trần Đình T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy, hành vi của bị cáo xâm phạm quyền quản lý của nhà nước đối với chất gây nghiện, tác động xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo là thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần tuyên một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng, đồng thời bảo đảm phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra, xét xử vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 27/01/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đất Đỏ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại với 01 xe mô tô nhãn hiệu Enioy, màu đen biển số 72V2-0004 cho anh M Thanh C là đúng quy định pháp luật.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ nhạt, số imei: 352892104187095. Đây là vật dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] Đối với M Thanh C không biết việc T tàng trữ ma Ty để sử dụng nên không đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với C.

Đối với người tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch - đã bán ma Ty cho T), Cơ quan điều tra Công an huyện Đất Đỏ tiếp tục xác minh, điều tra xử lý theo quy định.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Tuyên bố*: Bị cáo Trần Đình T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma Ty".**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, diểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

Trần Đình T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu vàng số 48 ngày 31/12/2021 (Ma Ty đã được sử dụng hết trong quá trình giám định) được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Hoàng Thị Lan M; Thượng tá Nguyễn Đức T - Phó Trưởng phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu có đóng dấu giáp lai. Có chữ ký Lê Minh T, Nguyễn Đình H, M Thanh C.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đỏ nhạt (số imei: 352892104187095 (Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy).

(Vật chứng đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đất Đỏ theo biên bản giao nhận vật chứng số 21/BB ngày 28/3/2022).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Đình T phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều: 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 15 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị bản án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 19/4/2022); đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Nguyễn Xuân Thu

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Đất Đỏ;
- Công an huyện Đất Đỏ;
- Chi cục huyện Đất Đỏ;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.